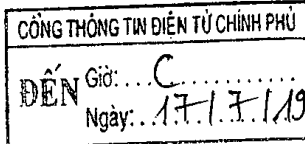


CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 64/2019/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2019

**NGHỊ ĐỊNH**

Sửa đổi Điều 7 Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đa dạng sinh học ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Điều 7 Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

Điều 1. Sửa đổi Điều 7 Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ như sau:

1. Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ được quy định tại Phụ lục I Nghị định này.
2. Định kỳ ba (03) năm một lần hoặc khi thấy cần thiết, Chính phủ quyết định điều chỉnh, bổ sung Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ trên cơ sở đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 9 năm 2019.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp và tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NN (2). **110**

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc

Phụ lục I
DANH MỤC CÁC LOẠI NGUY CẤP, QUÝ,
HIỂM ĐƯỢC ƯU TIÊN BẢO VỆ
 (Kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP
 ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ)

1. Thực vật

STT	Tên Việt Nam	Tên khoa học
	NGÀNH HẠT TRẦN	GYMNOSPERMAE
	LỚP THÔNG	PINOPSIDA
	Họ Hoàng đàn	Cupressaceae
1	Bách đài loan	<i>Taiwania cryptomerioides</i>
2	Sa mộc dầu	<i>Cunninghamia konishii</i>
3	Thông nước	<i>Glyptostrobus pensilis</i>
4	Bách vàng việt	<i>Xanthocyparis vietnamensis</i>
5	Hoàng đàn	<i>Cupressus tonkinensis</i>
	Họ Thông	Pinaceae
6	Du sam đá vôi	<i>Keteleeria davidiana</i>
7	Thông đỏ nam (Thông đỏ lá dài, Thanh tùng)	<i>Taxus wallichiana</i>
8	Vân sam phan si păng	<i>Abies delavayi subsp. fansipanensis</i>
	NGÀNH HẠT KÍN	ANGIOSPERMAE
	LỚP HAI LÁ MÀM	DICOTYLEDON
	Họ Dầu	Dipterocarpaceae
9	Chai lá cong (Sao lá cong)	<i>Shorea falcata</i>
10	Kiên kiên phú quốc	<i>Hopea pierrei</i>

11	Sao hình tim	<i>Hopea cordata</i>
12	Sao mạng cà ná	<i>Hopea reticulata</i>
	Họ Hoàng liên gai	Berberidaceae
13	Hoàng liên gai lá dài	<i>Berberis sargentiana</i>
14	Hoàng liên gai lá móc (Hoàng liên gai, Hoàng liên ba gai, Tiểu ngiệt bá)	<i>Berberis kawakamii</i>
15	Hoàng liên gai lá nhỏ	<i>Berberis julianae</i>
	Họ Mao lương	Ranunculaceae
16	Hoàng liên chân gà	<i>Coptis quinquesecta</i>
17	Hoàng liên bắc	<i>Coptis chinensis</i>
	Họ Ngũ gia bì	Araliaceae
18	Sâm vũ diệp (Vũ diệp tam thất)	<i>Panax bipinnatifidus</i>
19	Tam thất hoang	<i>Panax stipuleanatus</i>
20	Sâm ngọc linh tự nhiên	<i>Panax vietnamensis</i>
	LỚP HÀNH	LILIOPSIDA
	Họ Lan	Orchidaceae
21	Lan hài chai (Lan vân hài)	<i>Paphiopedilum callosum</i>
22	Lan hài xanh	<i>Paphiopedilum malipoense</i>
23	Lan hài chân tím (Lan hài trần liên)	<i>Paphiopedilum tranlienianum</i>
24	Lan hài trần châu	<i>Paphiopedilum emersonii</i>
25	Lan hài hăng	<i>Paphiopedilum hangianum</i>
26	Lan hài đỏ (Lan hài hồng)	<i>Paphiopedilum delenatii</i>
27	Lan hài tam đảo	<i>Paphiopedilum gratixianum</i>
28	Lan hài trắng heng (Lan hài hêlen)	<i>Paphiopedilum helenae</i>

2. Động vật

STT	Tên Việt Nam	Tên khoa học
	LỚP THÚ	MAMMALIA
	BỘ CÁNH DA	DERMOPTERA
	Họ Chồn dơi	Cynocephalidae
1	Chồn bay (Cây bay)	<i>Galeopterus variegatus</i>
	BỘ LINH TRƯỞNG	PRIMATES
	Họ Cu li	Lorisidae
2	Cu li lớn	<i>Nycticebus bengalensis</i>
3	Cu li nhỏ	<i>Nycticebus pygmaeus</i>
	Họ Khi	Cercopithecidae
4	Voọc bạc đông dương	<i>Trachypithecus germaini</i>
5	Voọc bạc trường sơn	<i>Trachypithecus margarita</i>
6	Voọc cát bà (Voọc đen đầu vàng)	<i>Trachypithecus poliocephalus</i>
7	Voọc đen hà tĩnh (Voọc gáy trắng)	<i>Trachypithecus hatinhensis</i>
8	Voọc đen má trắng	<i>Trachypithecus francoisi</i>
9	Voọc mõng trắng	<i>Trachypithecus delacouri</i>
10	Voọc chà vá chân đen	<i>Pygathrix nigripes</i>
11	Voọc chà vá chân đỏ (Voọc chà vá chân nâu)	<i>Pygathrix nemaeus</i>
12	Voọc chà vá chân xám	<i>Pygathrix cinerea</i>
13	Voọc đen hà tĩnh (Voọc gáy trắng)	<i>Trachypithecus hatinhensis</i>
14	Voọc đen má trắng	<i>Trachypithecus francoisi</i>